

KẾ HOẠCH

Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2017

CỤC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

CÔNG VĂN BẢN

Số: 1254
Ngày 5 Tháng 6 Năm 2017

Nhằm chủ động trong công tác phòng, chống, ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2017 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn để ứng phó kịp thời đối với các loại hình thiên tai, giảm thiểu đến mức thấp nhất những thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.
- Quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “4 tại chỗ” và nguyên tắc phòng ngừa, chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả.
- Nâng cao năng lực của các cấp, các ngành trong việc xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả cao nhất.
- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư.
- Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn dân trên địa bàn tỉnh.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. Đặc điểm tự nhiên

Lạng Sơn là tỉnh miền núi biên giới nằm ở vùng Đông Bắc, có diện tích tự nhiên là 8.320,76 km², địa hình khá phức tạp, trên 40% diện tích là đồi núi có độ dốc lớn hơn 25%. Phía Bắc giáp tỉnh Cao Bằng; phía Đông Bắc giáp tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc; phía Đông Nam giáp tỉnh Quảng Ninh; phía Tây giáp tỉnh Bắc Kạn; phía Tây Nam giáp tỉnh Thái Nguyên.

Lạng Sơn có khí hậu nhiệt đới gió mùa, hằng năm chịu ảnh hưởng trung bình từ 3-5 cơn bão, lượng mưa trung bình năm phổ biến từ 1200 - 1600 mm. Mật độ lưới sông trung bình từ 0,6-1,2 km/km², toàn tỉnh có 3 hệ thống sông chảy qua: sông Kỳ Cùng (hệ thống sông Tây Giang); sông Thương, sông Hoá, sông Trung và sông Lục Nam (hệ thống sông Thái Bình), sông Phố Cũ, sông Đồng Quy (thuộc hệ thống sông ngấn Quảng Ninh).

Xuất phát từ đặc điểm điều kiện của địa phương, UBND tỉnh Lạng Sơn xác định tình hình thiên tai năm 2017 và những năm tiếp theo sẽ có diễn biến bất

thường, khó lường đặc biệt trong bối cảnh biến đổi khí hậu như hiện nay. Do tác động của biến đổi khí hậu, thời tiết càng trở nên cực đoan, tình hình thiên tai năm 2017 vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, bất thường. Thiên tai trên địa bàn tỉnh có thể xảy ra nhiều hơn, mạnh hơn, thất thường hơn.

II. Đánh giá rủi ro thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai thường gặp

1. Một số loại hình thiên tai có khả năng ảnh hưởng trên địa bàn như: Bão, ATNĐ, mưa lớn, hạn hán, rét hại, ngập lụt, sạt lở đất... khả năng xảy ra thiên tai có trên cả 4 mùa trong năm với cường độ khác nhau. Lũ quét, gió lốc, sạt lở đất, đá là các dạng thiên tai xảy ra bất thường, bất ngờ khó dự báo. Các loại thiên tai này có khả năng xảy ra từ cấp rủi ro cấp 1 đến cấp 3, có xu hướng gia tăng cả về số lần xảy ra và cường độ, phạm vi ảnh hưởng, mức độ thiệt hại đặc biệt là tính chất bất thường của nó.

2. Ảnh hưởng biến đổi khí hậu đến hoạt động kinh tế - xã hội: Trong những năm qua trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn diễn biến thời tiết phức tạp, cực đoan, bất thường, xảy ra các dạng thiên tai khó lường:

- Rét hại, nắng nóng, hạn hán xảy ra với cường độ mạnh, phạm vi rộng, dài ngày; đặc biệt xảy ra rét hại kèm theo sương muối và băng giá; xuất hiện những đợt nắng nóng gay gắt gây ảnh hưởng đến năng suất cây trồng, gây thiệt hại đến sản xuất và đời sống nhân dân.

- Mùa mưa cá biệt xảy ra những cơn mưa lớn cực đoan cục bộ, những đợt mưa lớn dài ngày, gió lốc mạnh trên diện rộng kèm theo sấm sét gây thiệt hại về người và tài sản của nhân dân.

- Mùa lũ xảy ra lũ lớn trên các sông suối, ngập lụt, lũ quét cục bộ trên các lưu vực tần suất gia tăng, xảy ra bất thường, khó lường gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản.

- Sạt lở đất, đá xảy ra thường xuyên, bất ngờ khó dự báo, xu thế gia tăng nhiều điểm gây thiệt hại nghiêm trọng trên các tuyến đường quốc lộ, đường tỉnh... gây ách tắc giao thông và ảnh hưởng đến nhiều hộ gia đình, cộng đồng phải di chuyển đến nơi ở mới.

III. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Kiện toàn lại Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN) các cấp, các ngành để thống nhất công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ PCTT và TKCN ở mỗi cấp, mỗi ngành. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo kịp thời giữa Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp, các ngành.

2. Tiếp tục tuyên truyền Luật Phòng, chống thiên tai; triển khai mở các lớp tập huấn về nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng năm 2017 tại các huyện, thành phố cho các xã thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai, lồng ghép tập huấn cho các xã đăng ký đạt nông thôn mới năm 2017 và các xã đăng ký đến năm 2020 nhằm nâng cao năng lực trong công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả...

3. Cập nhật, bổ sung, hoàn thiện các phương án phòng, chống, ứng phó với thiên tai, phương án ứng phó bão mạnh và siêu bão, phương án phòng tránh lũ quét... Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch 71/KH-UBND ngày 24/4/2017 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2017.

4. Nâng cao chất lượng thông tin, dự báo, cảnh báo thời tiết và thiên tai; đồng thời nâng cao năng lực ứng phó, xử lý khi xảy ra thiên tai của các cấp từ tỉnh đến huyện, đến xã, thôn, bản để chủ động phòng tránh có hiệu quả và để có thông tin, báo cáo kịp thời giữa Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp, với Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn.

5. Đôn đốc các huyện, thành phố thu nộp Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2017; triển khai tốt công tác quản lý thu, chi, sử dụng, quyết toán Quỹ phòng, chống thiên tai có hiệu quả.

6. Kiểm tra, đôn đốc các huyện, thành phố và các đơn vị quản lý công trình thủy lợi thường xuyên kiểm tra công trình thủy lợi trước mùa mưa, bão để có kế hoạch sửa chữa kịp thời những công trình hư hỏng; lập kế hoạch, phương án cụ thể đảm bảo an toàn tuyệt đối với các hồ chứa nước.

7. Trên cơ sở dự báo, cảnh báo các hiện tượng thời tiết cực đoan chủ động xây dựng phương án và các biện pháp, bơm tưới chống hạn, tiêu úng bảo vệ an toàn cho sản xuất nông nghiệp...

8. Triển khai kế hoạch quản lý, đầu tư trang bị bổ sung các phương tiện, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

9. Tiếp tục nghiên cứu, đưa phần mềm phục vụ công tác chỉ đạo, báo cáo trong việc phòng, chống thiên tai của tỉnh và phần mềm quản lý lũ lưu vực sông Kỳ Cùng vào sử dụng.

10. Tổ chức trực ban nghiêm túc 24/24 giờ theo quy định; cập nhật để theo dõi, thông tin cảnh báo, báo cáo và tham mưu kịp thời các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

IV. Nội dung và biện pháp phòng, chống thiên tai với cấp độ rủi ro thiên tai.

1. Biện pháp phi công trình

1.1. Bổ sung, kiện toàn lại Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp, các ngành để thống nhất công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ; phân công nhiệm vụ cho các thành viên, bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo.

1.2. Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm công tác PCTT và TKCN năm 2016 và triển khai kế hoạch công tác năm 2017, đặc biệt trong công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý tình huống thiên tai.

1.3. Tiếp tục công tác tuyên truyền Luật Phòng, chống thiên tai; Nghị định 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ Quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai; triển khai tập huấn Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng năm 2017” tại các huyện,

thành phố cho các xã thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai, lồng ghép tập huấn cho các xã đăng ký đạt nông thôn mới năm 2017 và các xã đăng ký đến năm 2020; tiếp tục thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai đến năm 2020.

1.4. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 03/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn giai đoạn 2016-2020; Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống hạn.

1.5. Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, các sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được phân công tiếp tục triển khai thực hiện tốt kế hoạch, phương án chi tiết, cụ thể trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra; tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ.

1.6. Lập kế hoạch mua sắm trang bị các phương tiện, trang thiết bị phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn để thực hiện nhiệm vụ khi xảy ra thiên tai.

1.7. UBND các huyện, thành phố triển khai thu Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2017 theo kế hoạch tỉnh giao; tổ chức trực ban và xử lý thông tin diễn biến tình hình thiên tai; cập nhật, bổ sung hoàn chỉnh các phương án chủ động phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

1.8. Kiểm tra và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm lấn chiếm hành lang bảo vệ bờ và lòng sông, tình trạng xây dựng, san lấp mặt bằng trái phép gây tắc nghẽn dòng chảy theo thẩm quyền; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.

1.9. Tổng hợp thống kê báo cáo thiệt hại kịp thời, đúng quy định Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra; nhanh chóng khắc phục hậu quả, ổn định đời sống, khôi phục sản xuất, phòng chống dịch bệnh, xử lý môi trường do thiên tai gây ra.

2. Biện pháp công trình

2.1. UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các đơn vị là chủ đầu tư, các ban quản lý dự án, nhà thầu đang thi công trên địa bàn có biện pháp bảo đảm an toàn cho người, phương tiện, thiết bị và công trình trước, trong mùa mưa, lũ; kiểm tra và có kế hoạch chặt tía, đốn hạ cây xanh không an toàn; cấm biển cảnh báo tại những khu vực nguy cơ cao về rủi ro thiên tai để chủ động phòng tránh; phát quang, nạo vét thông thoáng dòng chảy, tháo dỡ, dọn dẹp những vật cản trên bờ, kênh mương làm hạn chế đến việc tiêu thoát nước.

2.2. Các chủ đầu tư, ban quản lý dự án, nhà thầu thi công công trình chủ động xây dựng phương án bảo đảm an toàn cho người, phương tiện, thiết bị và công trình trước, trong mùa mưa, lũ...

2.3. Trang bị, nâng cấp và bảo vệ hệ thống, phương tiện thông tin liên lạc, thiết bị điện; khắc phục sửa chữa ngay khi xảy ra sự cố đường dây tải điện và có

phương án đảm bảo nguồn điện dự phòng.

3. Biện pháp ứng phó đối với một số loại hình thiên tai trên địa bàn tỉnh

3.1. Công tác ứng phó với lũ, lũ quét, ngập lụt:

a) Công tác truyền thông: Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh cung cấp thông tin, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan truyền thông trên địa bàn thực hiện. Hình thức truyền thông tin từ các huyện, thành phố đến cộng đồng dân cư qua hệ thống truyền thanh của địa phương, loa cầm tay trực tiếp, xe loa tuyên truyền lưu động...

b) Tổ chức ứng phó:

- *Đối với UBND các huyện, thành phố:*

+ Chỉ đạo, tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến mưa, lũ bố trí lãnh đạo chủ chốt thường trực để xử lý các tình huống; Chỉ đạo các đơn vị quản lý hồ chứa nước theo dõi chặt chẽ diễn biến mực nước các hồ chứa, tổ chức kiểm tra an toàn các hồ chứa nước trên địa bàn, sẵn sàng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị để kịp thời xử lý các sự cố, chủ động sơ tán nhân dân vùng hạ du hồ chứa.

+ Dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác, nhất là đối với những vùng dễ bị chia cắt, vùng sâu, vùng xa, đi lại khó khăn.

+ Cắm biển báo, bố trí lực lượng chốt chặn và cắm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập sâu, những nơi có dòng nước chảy xiết và các khu vực nguy hiểm.

+ Tổ chức bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội tại các khu vực trọng điểm, các khu vực sơ tán đi và đến.

+ Rà soát, sẵn sàng triển khai phương án phòng, chống lũ cho các công trình đang thi công và các công trình trọng điểm.

+ Theo dõi chặt chẽ diễn biến lũ để kịp thời cắt điện ở những vùng bị ngập...

+ Triển khai thực hiện phương án phòng chống lũ, lụt; rà soát các khu dân cư đang sống dọc ven sông, suối, vùng trũng, thấp, vùng có nguy cơ sạt lở... triển khai phương án sơ tán nhân dân; thông báo tình hình mưa lũ để nhân dân chủ động ứng phó, hạn chế đi lại trong vùng ngập lũ...

- *Đối với các sở, ban, ngành:* Theo chức năng, nhiệm vụ trong phạm vi quản lý, xây dựng các phương án ứng phó với lũ, ngập lụt...

c) Tổ chức sơ tán nhân dân:

Đối với địa bàn thành phố Lạng Sơn và các địa bàn dọc sông Kỳ Cùng, sông Trung, sông Bắc Giang, trên cơ sở dự báo của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh về mức báo động lũ tùy theo các sông. Đối với các huyện không có các trạm đo mực nước trên các sông, suối trên cơ sở dự báo của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh và diễn biến thiên tai của địa phương phát lệnh sơ tán và chỉ huy công tác sơ tán; lực lượng hỗ trợ sơ tán nhân dân là lực lượng vũ trang như: Quân đội, công an... Rà soát lại số người sơ tán, kiểm tra an toàn nơi sơ tán đến, người dân chủ động

sơ tán khi có thông báo. Đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân không chịu sơ tán, cố thủ thì tổ chức cưỡng chế sơ tán.

d) Phương án khắc phục hậu quả:

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả: Chăm sóc, điều trị người bị thương, thăm hỏi, động viên các gia đình có người chết, bị thương, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, khôi phục nhà cửa, cơ sở hạ tầng, y tế, giáo dục, buru điện, thủy lợi, hỗ trợ nông dân khôi phục và tổ chức sản xuất nông nghiệp.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

- Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương.

3.2. Công tác ứng phó với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn:

Tùy theo mức độ và cường độ của thiên tai các Sở ngành, UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ tổ chức ứng phó tương tự như công tác ứng phó với lũ, lũ quét, ngập lụt tuy nhiên có thể bổ sung thêm các công việc tùy theo mức độ, cường độ.

3.3. Công tác ứng phó với nắng nóng, hạn hán:

a) Công tác truyền thông: Đài Khí tượng Thủy văn cung cấp, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan truyền thông thực hiện. Hình thức truyền thông tin từ các huyện, thành phố đến cộng đồng dân cư qua hệ thống truyền thanh của địa phương.

b) Tổ chức ứng phó:

- Đối với UBND các huyện, thành phố:

+ Chỉ đạo, theo dõi sát diễn biến thời tiết; chỉ đạo các đơn vị quản lý hồ chứa nước vận hành hợp lý hồ chứa nước, công trình cấp nước, sử dụng tiết kiệm, chống thất thoát nước; điều chỉnh giống cây trồng, vật nuôi; ưu tiên cung cấp điện và vật tư, nhiên liệu cần thiết cho các trạm bơm.

+ Rà soát, bổ sung sẵn sàng triển khai phương án phòng, chống hạn cho sản xuất nông nghiệp.

- Đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn có phương án tích nước, trữ nước, điều tiết nước hợp lý để đảm bảo phục vụ tưới cũng như an toàn cho công trình.

c) Phương án khắc phục hậu quả:

Trên cơ sở kế hoạch, phương án ứng với tình hình thực tế, các ngành chức năng, các địa phương tập trung chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc tổ chức ứng phó kịp thời. Tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả

triển khai công tác khắc phục tại địa phương, có phương án hỗ trợ khắc phục hậu quả ổn định đời sống sinh hoạt, khôi phục sản xuất.

3.4. Công tác ứng phó với sạt lở đất:

a) Công tác truyền thông: Tuyên truyền đến các hộ dân hiện đang sinh sống dọc ven sông, suối, sườn đồi và các khu vực nguy cơ cao... Hình thức truyền thông tin từ các huyện, thành phố đến cộng đồng dân cư qua hệ thống truyền thanh của địa phương.

b) Tổ chức ứng phó:

- Đối với UBND các huyện, thành phố:

+ Chỉ đạo, tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến mưa, lũ triển khai lực lượng, phương tiện, trang thiết bị để kịp thời xử lý các sự cố, chủ động sơ tán nhân dân.

+ Cấm biển cảnh báo tại các khu vực nguy hiểm, có nguy cơ cao, rà soát, sẵn sàng triển khai phương án sơ tán dân.

+ Theo dõi chặt chẽ diễn biến mưa, lũ để kịp thời thông báo cho các khu dân cư đang sống dọc ven sông, suối, vùng trũng, thấp, vùng có nguy cơ sạt lở.

+ Đối với các sở, ban ngành:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ trong phạm vi quản lý của đơn vị tổ chức công tác ứng phó.

c) Tổ chức sơ tán nhân dân

- Khi có tình huống, sự cố xấu, mất an toàn lực lượng hỗ trợ sơ tán nhân dân là lực lượng vũ trang như quân đội, công an... Rà soát lại số người sơ tán, kiểm tra an toàn nơi sơ tán đến; người dân chủ động sơ tán, ưu tiên sơ tán cho người già, trẻ em, phụ nữ, người bệnh. Đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân không chịu sơ tán, cố thủ thì tổ chức cưỡng chế di dời.

d) Phương án khắc phục hậu quả

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả: Chăm sóc, điều trị người bị thương, thăm hỏi, động viên các gia đình có người bị chết.

- Tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương.

3.5. Công tác ứng phó với rét hại, sương muối:

a) Công tác truyền thông: Đài Khí tượng Thủy văn cung cấp thông tin, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan truyền thông thực hiện ưu tiên phát các tin về rét hại, sương muối. Hình thức truyền thông tin từ các huyện, thành phố đến cộng đồng dân cư qua hệ thống truyền thanh của địa phương.

b) Tổ chức ứng phó:

- Đối với UBND các huyện, thành phố:

+ Chỉ đạo, theo dõi sát diễn biến thời tiết, đặc biệt lưu ý đối tượng dễ bị tổn thương; bảo đảm nguồn thức ăn cho gia súc, gia cầm; không thả rông vật nuôi, che chắn chuồng, trại cho vật nuôi và cây trồng.

+ Dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác...

- Đối với các sở, ban ngành:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ trong phạm vi quản lý của đơn vị tổ chức công tác ứng phó.

c) Phương án khắc phục hậu quả

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả: hỗ trợ nông dân giống cây trồng, vật nuôi khôi phục chăn nuôi, sản xuất.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

- Tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương.

3.6. Công tác ứng phó với sét đánh:

a) Tổ chức ứng phó: Tìm nơi trú ẩn an toàn, không đứng dưới các cây to, cột điện khi có mưa dông, tắt nguồn điện thoại không sử dụng, không cầm vật dụng bằng sắt. Xây dựng nhà ở, công nghiệp dân dụng, đường dây tải điện, các trạm thu, phát sóng truyền thanh truyền hình, viễn thông... phải đảm bảo có hệ thống chống sét đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật.

b) Phương án khắc phục hậu quả

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ cho người dân bị thiệt hại

- Tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương.

V. Phương pháp, cách thức lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

- Bảo vệ và phát triển rừng để cải thiện môi trường sinh thái, ứng phó Biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai lâu dài, bền vững.

- Nội dung phòng, chống thiên tai được lồng ghép vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội từ cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh nhằm mục tiêu phát triển bền vững kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, quốc phòng.

- Quy hoạch phát triển khu dân cư, phát triển cơ sở hạ tầng, sản xuất công nghiệp, nông nghiệp (cơ cấu cây trồng vật nuôi, dịch vụ...) phù hợp với đặc điểm khí hậu, thủy văn và diễn biến thiên tai tác động trên từng vùng, lĩnh vực.

- Các dự án đầu tư phải được xem xét sự phù hợp với đặc điểm các dạng

thiên tai của từng vùng, từng địa phương, từng địa bàn tham gia phòng ngừa, ứng phó thiên tai hiệu quả, đánh giá tác động môi trường về lâu dài. Đầu tư xây dựng, nâng cấp khắc phục hệ thống cơ sở hạ tầng thiếu đồng bộ, công trình tạm, hoặc đầu tư tạm thời nhằm nâng cao năng lực phòng chống thiên tai, thích ứng Biến đổi khí hậu.

- Xây dựng nông thôn mới có hạ tầng cơ sở phát triển cao nhằm tạo điều kiện nâng cao năng lực, chủ động phòng tránh thiên tai hiệu quả; an toàn, ổn định và phát triển sản xuất và đời sống của nhân dân.

- Hàng năm rà soát, bổ sung xây dựng bản đồ phân vùng lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt làm cơ sở định hướng, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Lồng ghép các hoạt động của các cấp ủy Đảng, chính quyền; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể; các cơ quan thông tin truyền thông, thông tin đại chúng; các ban, ngành tăng cường thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai; nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai tại cộng đồng.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn tăng cường bộ máy quản lý, nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành phòng chống thiên tai, nhất là đối với cơ sở.

VI. Phân công trách nhiệm thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm

1. Bộ Chỉ huy Quân sự, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Công an tỉnh:

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thống nhất chỉ huy các lực lượng vũ trang (Bộ Chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh) trong công tác PCTT và TKCN:

- Xây dựng và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; phương án để tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai, sẵn sàng ứng phó với tình huống khi xảy ra thiên tai. Hỗ trợ các địa phương, đơn vị trong công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống thiên tai.

- Thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch tổ chức tập kết, quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia ứng phó kịp thời, có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai; đặc biệt là tại các khu vực xung yếu: ven sông, ven suối, vùng trũng thấp...; sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ PCTT và TKCN theo sự phân công của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.

2. Sở Giao thông vận tải:

- Phối hợp các địa phương, đơn vị kiểm tra bảo đảm giao thông thông suốt phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân; điều phối, kiểm soát an toàn giao thông ở khu vực xảy ra thiên tai.

- Có kế hoạch dự phòng huy động phương tiện vận tải đường bộ phù hợp với địa hình khi xảy ra thiên tai để kịp thời đáp ứng yêu cầu sơ tán dân cư, lực lượng cứu nạn, cứu hộ, cứu trợ... theo lệnh của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.

- Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai bão, lũ, lũ quét xảy ra.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Tham mưu, tổ chức thực hiện tốt các chính sách của Chính phủ và của tỉnh về hỗ trợ đối với các gia đình có người chết, bị thương, bị đổ nhà... do thiên tai gây ra, đồng thời hướng dẫn UBND các huyện, thành phố giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo quy định.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn, Hội Chữ thập đỏ tỉnh và đoàn thể chính trị - xã hội: Tổ chức phát động, kêu gọi, ủng hộ, lập kế hoạch hỗ trợ cho nhân dân, để ổn định đời sống sinh hoạt của nhân dân trong vùng bị thiên tai.

5. Sở Công Thương: Có kế hoạch đảm bảo về dự trữ nhiên liệu, hàng hóa nhu yếu phẩm trong khắc phục hậu quả thiên tai. Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với tình huống bão mạnh, siêu bão, lũ xảy ra.

6. Sở Y tế: Chuẩn bị thuốc và dụng cụ y tế, phòng ngừa dịch bệnh, chỉ đạo hệ thống bệnh viện, trạm y tế, cấp cứu thương vong, phòng ngừa dịch bệnh bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả thiên tai; xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với tình huống khi thiên tai xảy ra.

7. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan truyền thông trên địa bàn: Thực hiện chế độ phát tin cảnh báo, thông báo, truyền tin khi xảy ra thiên tai theo quy định, thực hiện các chương trình chuyên đề về phòng, chống, ứng phó thiên tai.

8. Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh:

- Tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh; tổ chức lực lượng trực ban 24h/24h theo quy định và phối hợp với UBND các huyện, thành phố, các đơn vị quản lý hồ, đập để điều tiết, giảm lũ, xả lũ hợp lý nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong việc phòng, chống úng ngập, lũ lụt.

- Thu thập xử lý thông tin báo cáo Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh để ra các chỉ lệnh kịp thời về phòng, chống thiên tai; xây dựng, dự thảo các báo cáo theo quy định.

9. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh:

- Thường xuyên theo dõi, nắm thông tin về tình hình thời tiết, xử lý thông tin, đảm bảo chất lượng, thời gian dự báo, cảnh báo thiên tai để phục vụ tốt công tác điều hành, chỉ huy phòng ngừa và ứng phó có hiệu quả; cung cấp kịp thời các số liệu về khí tượng thủy văn và số liệu liên quan cho Văn phòng Ban Chỉ huy Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh khi có yêu cầu.

- Phối hợp với Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh nghiên cứu, bổ sung thiết bị, mạng lưới các trạm đo mưa và trạm đo mực nước trên địa bàn

phục vụ việc thông tin cảnh báo kịp thời, chủ động phòng, chống, ứng phó đạt hiệu quả trình UBND tỉnh xem xét.

10. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn:

Phối hợp với UBND các huyện, thành phố, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc rà soát, kiểm tra công tác quản lý, khai thác vận hành tích nước và xả lũ đối với hồ đập trong phạm vi quản lý. Xây dựng phương án đảm bảo an toàn cho người, công trình và hạ du trong mùa mưa, lũ và có phương án phòng chống hạn hán, đảm bảo cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp; thực hiện báo cáo tình hình mực nước hồ, các sự cố gây mất an toàn về Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh; kiểm tra, lập biên bản, xử lý các trường hợp xây dựng lấn chiếm hành lang bảo công trình thủy lợi trong phạm vi quản lý.

11. Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh: Trực tiếp xuống địa bàn được phân công phụ trách để kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống, ứng phó trước, trong khi thiên tai xảy ra. Chủ trì phối hợp cùng Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và các sở, ngành liên quan thành lập Đoàn kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại địa bàn được phân công phụ trách.

12. UBND các huyện, thành phố:

- Cập nhật, bổ sung và hoàn chỉnh các kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai theo cấp độ rủi ro tại địa bàn quản lý. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị sẵn sàng để huy động ứng cứu kịp thời khi xảy ra thiên tai nhằm giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất. Tiếp tục rà soát, bổ sung bản đồ phân vùng lũ lụt, lũ quét, sạt lở đất...

- Chỉ đạo các ngành, UBND xã, phường, thị trấn tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao; lồng ghép các nội dung phòng ngừa giảm nhẹ thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra các vị trí xung yếu trên địa bàn để đề xuất giải pháp phòng ngừa và ứng phó nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân và Nhà nước. Kiên quyết xử lý các trường hợp không chấp hành chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.

- Tuyên truyền Luật Phòng, chống thiên tai, Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 quy định về thành lập và quản lý Quỹ PCTT. Triển khai công tác thu nộp Quỹ phòng, chống thiên tai hằng năm. Xây dựng kế hoạch tập huấn cho cấp xã, phường, thị trấn về Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” tại địa phương để triển khai thực hiện.

- Tổ chức lực lượng trực ban 24h/24h theo quy định và phối hợp với các đơn vị quản lý hồ, đập để điều tiết, giảm lũ, xả lũ hợp lý nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong việc phòng, chống úng ngập, lũ lụt. Báo cáo qua phần mềm phục vụ công tác chỉ đạo, báo cáo trong công tác PCTT.

- Chủ động kế hoạch hiệp đồng với các đơn vị lân cận về nhu yếu phẩm, phương tiện cứu hộ, cứu nạn... khi có tình huống thiên tai xảy ra, để kịp thời ứng cứu.

13. Các sở, ban ngành: Theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị triển khai công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trong phạm vi quản lý.

VII. Công tác kiểm tra: Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

VIII. Nguồn lực thực hiện

1. Ngân sách Trung ương: Ưu tiên thực hiện các dự án lớn trên địa bàn tỉnh như chương trình đảm bảo an toàn hồ chứa đến năm 2020; công trình thủy lợi; các dự án kè chống sạt lở.

2. Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh: Chi hỗ trợ các hoạt động phòng, chống thiên tai quy định Luật phòng, chống thiên tai và Nghị định 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng chống thiên tai.

3. Ngân sách địa phương: Từng bước đầu tư, mua sắm các phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”, trang bị những điều kiện cần thiết phục vụ công tác tập huấn, thông tin, tuyên truyền, phòng, chống thiên tai.

4. Ngoài ra, công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn còn được thực hiện theo phương thức “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”, sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn kinh phí tài trợ, hợp tác của các tổ chức phi Chính phủ.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thành phố theo chức năng nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn phụ trách triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo TW về phòng, chống thiên tai;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UB MTTQ và các Đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lạng Sơn;
- Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CM, TH-CB;
- Lưu: VT, KTN (VQK).

60

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lý Vinh Quang